

Số: 32 /BC-UBND

Bỉm Sơn, ngày 01 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

**Về việc chấp hành quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường
(Từ tháng 01/2016-28/02/2018)**

Thực hiện Công văn số 67/HĐND-PC ngày 16/1/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị gửi báo cáo việc chấp hành các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường:

1.1. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa, Sở Y tế, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Chỉ thị số 25/CT-UBND tỉnh 06/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành về quản lý ATTP; Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành một số văn bản chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thị xã, cụ thể:

- Quyết định 818/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Chủ tịch UBND Thị xã về việc kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kế hoạch số 709/KH-BCĐ ngày 21/4/2016 triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2016;

- Quyết định số 5152/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 thành lập BCĐ Quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kế hoạch số 2116/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND Thị xã về xây dựng mô hình kiểm soát an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể thuộc tuyến Thị xã quản lý trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 2506/KH-UBND ngày 30/11/2016 về việc kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vệ sinh an toàn thực phẩm dịp trước,

trong và sau Tết nguyên đán Đinh Dậu năm 2017;

- Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND Thị xã về triển khai năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thị xã Bim Sơn;

- Kế hoạch 721/KH-BCĐ ngày 04/5/2017 triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2017;

- Kế hoạch 657/KH-BCĐ ngày 21/4/2017 triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017;

- Quyết định số 1426/QĐ-BCĐ ngày 27/4/2017 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành trong dịp “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2017;

- Ban hành Công văn số 772/UBND-KT ngày 10/5/2017 về tăng cường công tác quản lý vận chuyển, giết mổ động vật đảm bảo ATTP trên địa bàn thị xã Bim Sơn;

- Kế hoạch số 207/KH-BCĐ ngày 25/1/2018 về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa lễ hội Xuân 2018.

- BCĐ về quản lý VSATTP Thị xã đã chỉ đạo yêu cầu các xã, phường rà soát, giám sát các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, các cơ sở dịch vụ ăn uống, các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản, các cơ sở chế biến thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương; đồng thời kết hợp tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật về ATTP cho các cơ sở.

- Chỉ đạo Ban quản lý Công ty cổ phần chợ Bim Sơn tuyên truyền đến các hộ kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trong chợ về kiến thức đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong kinh doanh. Làm tốt công tác quản lý hoạt động kinh doanh, buôn bán của các hộ tiêu thương trong chợ, chỉ cho phép các thực phẩm nguồn gốc động vật đã được kiểm dịch của thú y vào kinh doanh tại chợ.

- BCĐ về quản lý VSATTP Thị xã đã triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thị xã. Nâng cao được hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo vệ sinh ATTP.

1.2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường :

Nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường, các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của thị xã đều được các cấp lãnh đạo chú trọng lồng ghép kế hoạch, mục tiêu về BVMT. Nhiều mục tiêu về

BVMT được tập trung triển khai như BVMT khu dân cư, khu công nghiệp đã được đầu tư hạ tầng về BVMT.

Việc triển khai quy định pháp luật về BVMT đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực, sau khi được kiểm tra, đề nghị khắc phục những tồn tại về BVMT, các doanh nghiệp đã tập trung cải tạo, thay đổi các công trình, biện pháp BVMT để đảm bảo yêu cầu theo quy định, từng bước xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường.

Nhìn chung, các quy định trong Luật BVMT năm 2014 đã được lãnh đạo Thị xã tập trung triển khai và xác định là mục tiêu quan trọng để phát triển KT-XH bền vững.

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường:

2.1. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm :

- Công tác thông tin, tuyên truyền đã được quan tâm, đẩy mạnh bằng nhiều hình thức như:

+ Thông tin, tuyên truyền phải rộng rãi, đầy đủ đến tất cả các đối tượng bao gồm: Các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống (rau, thịt, thủy sản); đối tượng sản xuất, kinh doanh rượu, tinh bột, bánh kẹo...; đối tượng kinh doanh dịch vụ ăn uống; nhà lãnh đạo, quản lý, chính quyền các cấp; người tiêu dùng thực phẩm.

+ Tổ chức tuyên truyền trên Đài truyền thanh-truyền hình thị xã, trên hệ thống loa đài của xã, phường. Viết tin bài về tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về ATTP được phát rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của Thị xã.

+ Tuyên truyền trực tiếp bằng hình thức nói chuyện trực tiếp hoặc lồng ghép tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt hội viên của các Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Mặt Trận tổ quốc, cộng tác viên y tế thôn, khu phố...tổ chức cuộc thi về tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm như: Hội liên hiệp phụ nữ thị xã đã tổ chức Hội thi “Phụ nữ Bim Sơn với vệ sinh an toàn thực phẩm và nếp sống văn minh đô thị”.

+ Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền trên các trục đường chính của Thị xã và xã, phường trong các dịp cao điểm như: hưởng ứng Tháng hành động về vệ sinh an toàn thực phẩm; Tết trung thu; Tết nguyên đán và trong mùa lễ hội Xuân.

- Nội dung tuyên truyền đầy đủ, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm như:

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực

hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định hướng dẫn Luật ATTP, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm, các mức xử phạt hành chính hoặc truy tố trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm quy định về vệ sinh ATTP trong bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.

+ Tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn nhân dân thực hiện sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng rượu, thực phẩm rau, thịt, thủy hải sản an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn sản xuất rượu, rau, thịt, thủy hải sản quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, sử dụng hóa chất, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi, phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm rau, củ, quả, nông sản do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt, thủy hải sản và ngộ độc rượu.

2.2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường ;

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên, đặc biệt là các cơ quan thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo nên sức mạnh tổng hợp của lực lượng thông tin, làm cho các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ về bảo vệ môi trường đến với mọi người dân, đến với từng dân cư,...qua đó, tạo được sự đồng thuận mạnh mẽ của nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

- Vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường. Qua các phương tiện thông tin đại chúng, hướng dẫn, tổ chức để nhân dân nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi theo hướng tích cực bảo vệ môi trường, phòng chống suy thoái, ô nhiễm và sự cố môi trường: Việc khai thác các nguồn lợi sinh vật phải theo đúng thời vụ, địa bàn, phương pháp, bằng công cụ, phương tiện đã được quy định, bảo đảm cân bằng sinh thái. Trong sản xuất kinh doanh, các công trình xây dựng phải áp dụng các biện pháp hạn chế, phòng ngừa, phải thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phải có thiết bị kỹ thuật để xử lý chất thải, bảo đảm tiêu chuẩn môi trường,...

- Phối hợp lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường với các phong trào, các cuộc vận động như cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư nhằm gắn công tác bảo vệ môi trường với phát triển bền vững; góp phần động viên, tôn vinh, nhân rộng các mô hình, các gương điển hình bảo vệ môi trường để nâng cao chất lượng, cảnh quan môi trường khu dân cư và giáo dục để người dân có ý thức, kiến thức sống thân thiện với môi trường, sử dụng

hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đấu tranh khắc phục các tập tục, thói quen xâm hại đến môi trường, tài nguyên; đồng thời, phê phán mạnh mẽ các hành vi, thói quen, tập quán sinh hoạt lạc hậu gây tác hại đến môi trường.

- Đẩy mạnh hơn nữa các phong trào: “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”, “Ngày môi trường thế giới”,...tạo thành phong trào trên địa bàn có tác dụng tích cực, thường xuyên nhắc nhở người dân ý thức, thói quen bảo vệ môi trường. Trong nhà trường, cần đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa về giáo dục môi trường, lồng ghép trong các chương trình sinh hoạt của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu theo chuyên đề, mời chuyên gia báo cáo, tham quan dã ngoại tìm hiểu về môi trường địa phương; phát động và làm nòng cốt trong các phong trào bảo vệ môi trường,...qua phong trào, nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của cộng đồng, bảo vệ môi trường nơi công cộng, trường lớp, chỗ ở, nơi làm việc; thực hiện nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường; tuyên truyền, vận động, thuyết phục người xung quanh cùng tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn, xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

3. Công tác phối hợp với các ngành chức năng trong công tác xử lý xử phạt hành chính về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường:

3.1. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

Hoạt động phối hợp liên ngành về quản lý ATTP được thực hiện thống nhất dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về quản lý VSATTP do đồng chí Chủ tịch UBND thị xã làm Trưởng ban, tập trung vào hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP, xử lý sự cố ATTP, giải quyết các vướng mắc trong phân công, phân cấp.

Theo hiện các thông tư liên Bộ Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công Thương, Phòng Kinh tế, Phòng Y tế thực hiện quản lý xử lý các vấn đề liên ngành trong phân công, phối hợp quản lý ATTP.

Hàng năm, Thị xã triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên Đán; Tháng hành động vì ATTP; kế hoạch thực hiện bảo đảm ATTP trong dịp Tết Trung thu. Từ tháng 01/2016- 28/2/2018, Thị xã đã tổ chức 7 đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP. 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành đều được hoàn thành, đảm bảo chất lượng.

3.2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường :

- Thường xuyên phối hợp với các các cấp ngành về công tác phổ biến, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm

hành chính, xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp trong công tác thống kê về xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp xây dựng báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm:

4.1. Tình hình vi phạm về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường:

a. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

An toàn thực phẩm là vấn đề ảnh hưởng lớn, trực tiếp đến sức khỏe con người, được xã hội quan tâm. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, thời gian qua, các cấp, các ngành từ Thị xã đến xã, phường đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm. Thực hiện quản lý được phân công trách nhiệm phù hợp với từng ngành, an toàn theo chuỗi đối với từng mặt hàng.

Từ tháng 01/2016- ngày 28/2/2018, đã cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho 115 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, 26 cơ sở sản xuất, kinh doanh nem, giò chả và VTNN; 13 cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh mì, bánh gato, bún; 18 bếp ăn tập thể ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hàng năm, đã tổ chức tập huấn, xác nhận kiến thức ATTP cho các chủ cơ sở và người trực tiếp tham gia sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

Công tác phối hợp liên ngành với các cơ quan liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm:

Hàng năm, Đoàn kiểm tra liên ngành của Thị xã tổ chức nhiều đợt kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm: tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm tập trung vào các đợt cao điểm là Tết Nguyên đán, mùa lễ hội, tháng hành động vì an toàn thực phẩm và Tết trung thu. Từ tháng 01/2016- ngày 28/2/2018, đã tổ chức được 7 đoàn kiểm tra liên ngành. Kết quả kiểm tra an toàn thực phẩm cho thấy, đa số các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các bếp ăn tập thể của các doanh nghiệp và trường học chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh thực phẩm rõ nguồn gốc, không sử dụng thực phẩm có hóa chất độc hại, không sử dụng các phụ gia cấm trong chế biến, bảo quản thực phẩm... tuy nhiên, vẫn có một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, hộ gia đình vi phạm các hành vi như: chưa khám sức khỏe đầy đủ cho người lao động, kinh doanh sản phẩm hết hạn...

Trong những năm qua, trên địa bàn Thị xã chưa ghi nhận được vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra, công tác tuyên truyền bảo đảm vệ sinh an toàn thực

phẩm chú trọng nhằm nâng cao nhận thức cho người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cũng như hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn các thực phẩm an toàn, từ chối sử dụng các thực phẩm bản không rõ nguồn gốc.

b. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Tổng số vụ vi phạm và đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính (XPVPHC): 01 vụ (Công ty Cổ phần Xí nghiệp May Bím Sơn).

- Kết quả thi hành quyết định XPVPHC: 01 vụ;
- Tổng số quyết định xử phạt: 01 quyết định (bao gồm: 01 tổ chức): Quyết định số 11/QĐ-XPHC, ngày 15/3/2017 của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa.

- Tổng số quyết định đã thi hành: 01 trường hợp, quyết định chưa thi hành xử phạt: 0 trường hợp;

- Tổng số vụ chưa xử phạt: 0 trường hợp;

- Tổng số quyết định bị cưỡng chế thi hành: 0 trường hợp;

- Tổng số tiền thu được: 15.000.000 đồng;

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 trường hợp.

4.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra và xử lý hành vi vi phạm :

a. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

Công tác thanh, kiểm tra về ATTP hàng năm được thực hiện theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo về quản lý VSATTP Thị xã, trong đó tập trung nhiều vào dịp Tết Nguyên đán và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và Tết Trung thu. Từ tháng 01/2016-28/2/2018, Thị xã đã thành lập được 7 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành sự tham gia của các ngành chức năng: Y tế, Kinh tế, Quản lý thị trường số 5, Công an. Với kết quả như sau:

- Năm 2016, Thành lập được 3 đoàn Kiểm tra liên ngành Thị xã, kiểm tra 157 cơ sở, xử lý phạt hành chính 65 cơ sở, xử lý nộp ngân sách nhà nước 177.590.000 triệu đồng, tiêu hủy hàng hóa trị giá 13.000.000 triệu đồng, số cơ sở vi phạm chuyển cơ quan điều tra: 0 cơ sở.

- Năm 2017, tổ chức thanh tra, kiểm tra: 3 cuộc kiểm tra liên ngành, trong đó: Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 157 cơ sở; số cơ sở vi phạm quy định về ATTP: 35 cơ sở; số cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính về ATTP: 20 cơ sở; số tiền xử phạt: 62.250.000 đồng; số cơ sở vi phạm chuyển cơ quan điều tra: 0 cơ sở.

- Từ đầu đến hết 28/2/2018, tổ chức 1 đoàn kiểm tra liên ngành, trong đó: Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 35 cơ sở; số cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính về ATTP: 16 cơ sở, số tiền xử phạt: 40.250.000 đồng, tiêu hủy toàn bộ số sản phẩm vi phạm, trị giá 8.1 triệu đồng. Số cơ sở vi phạm chuyển cơ quan điều

tra: 0 cơ sở.

b. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

- Năm 2016, ngoài việc tham gia các đoàn theo kế hoạch của Sở Tài nguyên và Môi trường; tham gia Đoàn giám sát Ban Kinh tế - xã hội HĐND giám sát các cơ sở trọng điểm về môi trường trên địa bàn 25 trường hợp; UBND Thị xã Bim Sơn cũng có kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể đối với các đơn vị trên địa bàn năm 2016; 21 trường hợp;

- Năm 2017, tiến hành kiểm tra đối với 21 công ty, nhà máy sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; kiểm tra 03 cơ sở theo nội dung đơn kiến nghị của công dân. Xử phạt 01 đơn vị (công ty may 10 Bim Sơn), số tiền 15.000.000đ.

- Năm 2018, tiến hành kiểm tra đối với 01 công ty, nhà máy sản xuất, kinh doanh trên địa bàn;

5. Việc tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

a. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

- Việc thực thi Quyết định xử phạt được thực hiện tại chỗ, hàng hóa tiêu hủy giao cho Quản lý thị trường số 5 chỉ đạo và giám sát. Kết quả công khai vi phạm: Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm đúng quy định của pháp luật, thông báo công khai, rộng rãi trên Đài truyền thanh - Truyền hình Thị xã về các cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

b. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Việc tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt VPHC đôi khi còn gặp một số khó khăn, nguồn nhân lực, cán bộ trực tiếp làm công tác theo dõi, tổng hợp việc xử lý vi phạm hành chính ở các đơn vị, địa phương còn thiếu, năng lực còn hạn chế, không có cán bộ chuyên trách theo dõi chuyên đề này.

Điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu thống kê thường xuyên và đột xuất, cơ sở dữ liệu về xử phạt VPHC chưa đầy đủ, chưa xây dựng được phần mềm thống kê về xử phạt VPHC thống nhất, kết nối và cung cấp thông tin về xử phạt VPHC còn hạn chế, chủ yếu thực hiện bằng phương pháp thủ công. Vì vậy, đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả công tác quản lý, theo dõi công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Công tác báo cáo thống kê hiện nay còn gặp một số khó khăn như: còn phân tán, chưa tập trung, thống nhất về một đầu mối mà chủ yếu phục vụ yêu cầu quản lý. Hiện nay, việc thực hiện các biểu mẫu thống kê về xử phạt VPHC chưa được thống nhất, các chỉ tiêu thống kê về công tác này còn chưa đầy đủ, ở mỗi đơn vị, địa phương còn có sự khác nhau trong công tác thống kê.

6. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

liên quan đến việc xử lý hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường:

- Về lĩnh vực an toàn thực phẩm: từ 1/2016 đến ngày 28/2/2018 Thị xã không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Về lĩnh vực bảo vệ môi trường: từ 1/2016 đến ngày 28/2/2018 Thị xã không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

1.1. Một số tồn tại, hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ATTP ở một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị; chất lượng hoạt động Ban chỉ đạo ATTP còn hạn chế; sự phối hợp giữa Ban chỉ đạo ATTP với các ngành chức năng, chính quyền các xã, phường chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, vận động và phổ biến các chính sách, pháp luật Nhà nước về an toàn thực phẩm thường xuyên tuy nhiên nhận thức của một số người kinh doanh, sản xuất thực phẩm và người tiêu dùng vẫn còn nhiều hạn chế.

- Một số xã, phường chưa đề cao vai trò trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được phân cấp quản lý theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT.

- Công tác quản lý nhà nước về ATTP còn nhiều khó khăn: kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường còn chưa hiệu quả; công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và VSATTP còn hạn chế.

- Việc xử lý dứt điểm một số tồn tại như: chất cấm trong chăn nuôi, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất kháng sinh trong rau, quả, chè, thịt, thủy sản còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu của nhân dân.

1.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề ATTP chưa đầy đủ. Việc chỉ đạo thực hiện công tác ATTP chưa thật chủ động, tích cực và thiếu quyết liệt; việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên. Công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật ATTP chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Lực lượng cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm còn quá mỏng, trình độ chuyên môn còn hạn chế do đa số là cán bộ kiêm nhiệm; phương tiện vật chất, kỹ thuật phục vụ, hỗ trợ ATTP còn đơn giản, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Kinh phí chi cho công tác bảo đảm ATTP còn khó khăn, chủ yếu dựa vào kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia do tỉnh và Trung ương.

2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BVMT ở cấp cơ sở chưa thường xuyên, liên tục; nhận thức, trách nhiệm của một số cơ sở, doanh nghiệp về BVMT chưa cao, còn coi trọng lợi ích trước mắt về kinh tế mà xem nhẹ công tác BVMT. Việc phối hợp giữa các sở, ngành có liên quan trong công tác quản lý Nhà nước về BVMT có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở các khu công nghiệp chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu; hầu hết các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung...

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường chưa toàn diện và sinh động, quy mô còn hẹp, chưa có lực lượng chuyên nghiệp nên hiệu quả chưa cao. Một bộ phận nhỏ cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa có nhận thức đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường và chưa có ý thức tốt trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường.

Lực lượng cán bộ thanh tra môi trường còn quá mỏng; hành lang pháp lý vẫn còn nhiều bất cập nên các hoạt động này vẫn chưa thực sự chủ động; chế tài xử phạt chưa đầy đủ, mức xử phạt quá thấp, tính răn đe chưa cao.

Quy hoạch chưa đồng bộ, hệ thống cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường ở đô thị, khu du lịch, khu vực nông thôn không đáp ứng được tốc độ đô thị hoá và sự gia tăng dân số cơ học; đặc biệt là hệ thống thoát nước, hệ thống thu gom, xử lý chất thải.

Hạ tầng bảo vệ môi trường còn nhiều bất cập: Hệ thống thu gom, xử lý rác thải; Hệ thống cung cấp nước sạch; hệ thống thoát và xử lý nước thải; nghĩa trang, nghĩa địa chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Chưa có nguồn kinh phí kiểm tra, xét nghiệm các chỉ tiêu môi trường phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém:

Nguyên nhân chủ quan:

Một số cấp uỷ Đảng, Chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đối với công tác bảo vệ môi trường, trong nhận thức còn thiên lệch nhiều về tăng trưởng kinh tế nên còn có những chủ trương, quyết định chưa cân nhắc kỹ đến vấn đề bảo vệ môi trường.

Nguyên nhân khách quan:

Vẫn còn nhiều văn bản hướng dẫn dưới Luật chưa kịp thời ban hành phù hợp với thực tế, nên công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường gặp khó khăn.

Năng lực cán bộ quản lý môi trường ở cấp xã còn thiếu cán bộ chuyên trách, nếu có thì hạn chế nên chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc tham mưu

cho cấp uỷ, chỉnh quyền về bảo vệ môi trường.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm:

- Hỗ trợ các trang thiết bị xét nghiệm phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp tham mưu cho UBND tỉnh sớm có văn bản hướng dẫn bổ sung biên chế thực hiện lĩnh vực QLCL VTNN, ATTP nông lâm thủy sản cho cán bộ quản lý cấp thị xã và chế độ cho cán bộ kiêm nhiệm cấp xã phường.

2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Tăng cường các hoạt động phối hợp thanh, kiểm tra, giám sát đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về BVMT và quản lý tài nguyên thiên nhiên; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

Kêu gọi các nguồn vốn để đẩy mạnh việc xây dựng hạ tầng về bảo vệ môi trường; Có cơ chế chính sách phù hợp nhằm thu hút các dự án bảo vệ môi trường, thúc đẩy xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường /

Nơi nhận:

- Ban Pháp chế HĐND Tỉnh;
- TT. Thị ủy, HĐND, UBND Thị xã;
- Thành viên BCD về QL VSATTP Thị xã;
- Phòng Tài nguyên MT Thị xã;
- Lưu: VT, YT.



Mai Đình Lâm

THÔNG KÊ
SỐ LIỆU XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH

Từ tháng 01 năm 2016 đến 28 tháng 02 năm 2018

(Gửi kèm Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND Thị xã Bim Sơn)

TT	Tổng số vụ xử phạt vi phạm			Số tiền phạt (triệu)	Số vụ chuyên	Kết quả (vụ)						Ghi chú	
	Số vụ	An toàn thực phẩm				Xong		Thi hành 1 phần		Chưa chấp hành			
		Môi trường	An toàn thực phẩm			An toàn thực phẩm	Môi trường	An toàn thực phẩm	Môi trường	An toàn thực phẩm	Môi trường		
2016	65	0	0	177,590		65	0						
2017	21	01	01	62,250		20	01						
01/2018 đến nay	16	0	0	40,250		16	0						
Tổng	101	01	01	295,090		101	0						